

CÁC HỆ THỐNG BẦU CỬ TRÊN THẾ GIỚI VÀ
GỢI MỞ CHO VIỆC SỬA ĐỔI
CÁC LUẬT BẦU CỬ CỦA VIỆT NAM

tại Khoa Luật - ĐHQGHN, ngày 14/01/ 2015

TS. Nguyễn Minh Tuấn
Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà nội

“Ý chí của nhân dân phải là cơ sở của quyền lực của nhà nước. Ý chí này thể hiện qua các cuộc bầu cử định kỳ và chân thực, tổ chức theo nguyên tắc phổ thông đầu phiếu, bình đẳng và bỏ phiếu kín hoặc bằng những tiến trình bầu cử tự do tương đương”.

Điểm 3 Điều 21

Tuyên ngôn thế giới nhân quyền năm 1948

I. TỔNG QUAN

- 1. Bầu cử là gì?
- 2. Tình hình nghiên cứu? Vấn đề gì cần bàn tiếp?
- 3. Nội dung, phạm vi bài thuyết trình?



1. Bầu cử là gì?

- **Bầu cử** - một hình thức thực thi dân chủ
- **Bầu cử** - một sự lựa chọn người đại diện thực thi quyền lực nhà nước
- **Bầu cử** - một sự ủy quyền, nhưng không mất quyền

2. Tình hình nghiên cứu

- Trong nước? *[Các cấp độ khác nhau...]*
- Ngoài nước? *[Các cấp độ khác nhau...]*
- Những vấn đề cần bàn tiếp? *[Nghiên cứu sửa đổi các Luật bầu cử phù hợp với Hiến pháp năm 2013...]*

3. Nội dung, phạm vi bài thuyết trình

- Giới thiệu kết quả nghiên cứu từ cuốn sách « **Thiết kế hệ thống bầu cử** » của International Institute for Democracy and Electoral Assistance (IDEA);
- Chỉ ra một số bài học tham khảo trong việc sửa đổi các Luật bầu cử của Việt Nam.



act:onaid

Tài liệu được hỗ trợ dịch và xuất bản
bởi tổ chức ActionAid Việt Nam



Thiết Kế Hệ Thống Bầu Cử:

Cẩm Nang Mới của Nhóm International IDEA



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Andrew Reynolds
Ben Reilly
and Andrew Ellis

With
José Antonio Cheibub
Karen Cox
Dong Lisheng
Jørgen Elklit
Michael Gallagher
Allen Hicken
Carlos Huneeus
Eugene Huskey
Stina Larserud
Vijay Patidar
Nigel S. Roberts
Richard Vengroff
Jeffrey A. Weldon

Electoral System Design:

The New International IDEA Handbook

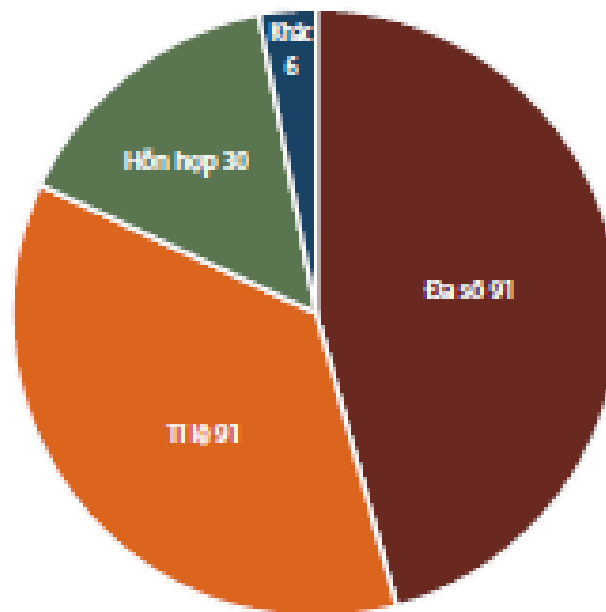
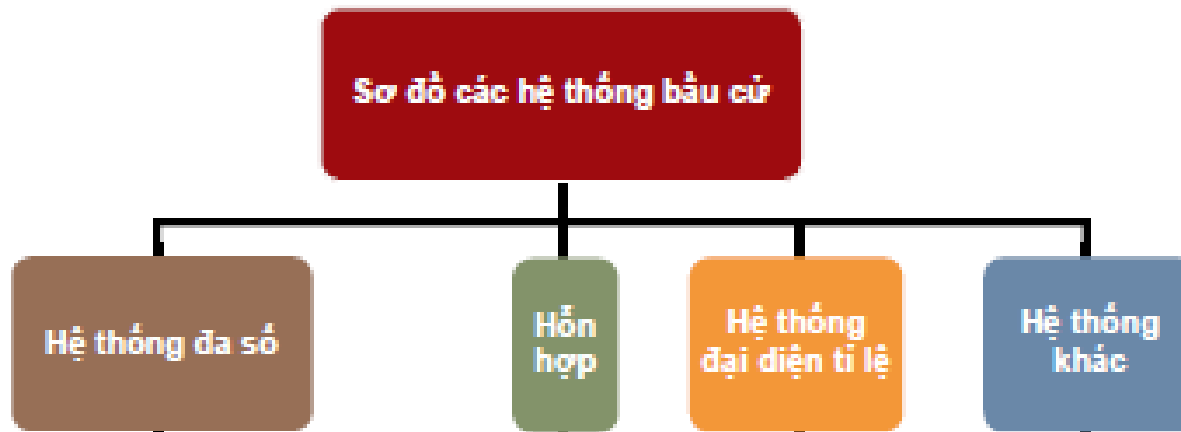
II. NỘI DUNG

- 1. Các hệ thống bầu cử trên thế giới

- 2. Bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam



1. KHÁI QUÁT.....	1
2. TỔNG KẾT CÁC HỆ THỐNG BẦU CỬ.....	27
3. ĐẶC TÍNH VÀ HỆ QUẢ CỦA CÁC HỆ THỐNG BẦU CỬ	35
4. HỆ THỐNG BẦU CỬ, KHUNG THÉ CHẾ, VÀ HỆ THỐNG QUẢN TRỊ.....	129
5. CHI PHÍ VÀ TÁC ĐỘNG HÀNH CHÍNH CỦA HỆ THỐNG BẦU CỬ	153
6. LỜI KHUYÊN CHO VIỆC THIẾT KẾ HỆ THỐNG BẦU CỬ.....	159



Số lượng các quốc gia và vùng lãnh thổ

a. Hệ thống bầu cử theo đa số

- **Về đích trước** (First Past the Post - FPTP): Người chiến thắng là người đạt nhiều phiếu nhất ;
- **Bầu cử cho đảng** (Party Block Vote - PBV): Cử tri bỏ phiếu cho đảng thay vì cho ứng cử viên;
- **Bầu cử hai vòng** (Two Round System – TRS): Bầu vòng 2 khi vòng 1 không đạt được đa số tuyệt đối (50% + 1). [...]

a. Hệ thống bầu cử theo đa số

Ưu điểm:

- Đơn giản, dễ tổ chức;
- Tính đại diện theo địa lý mạnh;
- Giúp tạo lập chính phủ có một đảng cầm quyền ổn định;
- Loại bỏ đảng cực đoan;
- Phù hợp với những nước đang phát triển;
- Giảm thiểu vấn đề phân tán phiếu.

a. Hệ thống bầu cử theo đa số

Hạn chế:

- thiếu sự “công bằng” vì loại bỏ các đảng nhỏ, các nhóm thiểu số, phụ nữ;
- Nhiều phiếu bầu bị “lãng phí”;
- Phụ thuộc lớn vào phân chia ranh giới khu vực bầu cử;
- Phương pháp bầu cử hai vòng tăng chi phí, gây cả áp lực đối với cử tri.

b. Hệ thống bầu cử theo tỷ lệ

- **Bản chất:** Các đảng nhận được số ghế trong Nghị viện theo tỉ lệ số phiếu bầu mà đảng mình nhận được;
- **Phương pháp tỷ lệ đại diện theo danh sách** (*List Proportional Representation – List PR*): Mỗi đảng đưa ra các ứng cử viên tranh cử, cử tri bỏ phiếu cho đảng;
- **Phương pháp lá phiếu duy nhất có thể chuyển nhượng** (*Single Transferable Vote -STV*): cử tri bỏ phiếu theo một thứ tự ưu tiên.

b. Hệ thống bầu cử theo tỷ lệ

Ưu điểm:

- Tính đại diện được đảm bảo hợp lý hơn hệ thống bầu cử theo đa số.
- Không loại trừ nhóm yếu thế, đảm bảo hòa hợp dân tộc và ổn định.
- Giảm thiểu khả năng chi phối tuyệt đối của một đảng lớn.
- Tỷ lệ cử tri bỏ phiếu thường cao.

b. Hệ thống bầu cử theo tỷ lệ

Hạn chế:

- Các chính phủ liên hiệp và hệ thống đảng phái bị manh mún, bất ổn định.
- Tạo điều kiện cho các đảng cực hữu hoặc cực tả tồn tại.
- Nếu kết quả là một chính phủ liên hiệp sẽ thiếu cơ sở liên minh vững chắc.
- Tính đại diện theo địa lý “yếu”;
- [...]

c. **Hệ thống hỗn hợp**

- **Phương pháp đại diện tỉ lệ hỗn hợp (MMP)**: kết hợp hai loại đơn vị bầu cử một loại theo phương pháp đa số một loại theo bầu cử tỉ lệ.
- **Phương pháp song song (PR)**: hai hệ thống đa số và đại diện tỉ lệ được tiến hành độc lập với nhau.

c. Hệ thống hỗn hợp

Ưu điểm

- Kết hợp hợp lý giữa hai loại đại diện: địa lý và các đảng phái chính trị;
- Chế độ trách nhiệm của đại biểu với cử tri rõ ràng;

c. Hệ thống hỗn hợp

Hạn chế

- Tạo ra hai loại đại diện;
- Không thuận lợi cho người bỏ phiếu

d. Các hệ thống bầu cử khác

- **Phương pháp bầu cử lá phiếu duy nhất không chuyển nhượng được (Single Non-Transferable Vote - SNTV)**
- **Phương pháp lá phiếu hạn chế (Limited Vote),**
- **Phương pháp Borda Count**
- **[...]**

III. Nhận xét, liên hệ, gợi mở

1.

Không có bất cứ một hệ thống bầu cử nào là hoàn hảo. Các hệ thống bầu cử kể trên lấy số liệu từ các nước theo chế độ chính trị đa đảng (*khác biệt với Việt Nam*). Mục tiêu của các hệ thống bầu cử này hướng tới sự bình đẳng về mặt cơ hội cho các Đảng, các ứng cử viên [...]

2.

Ở Việt Nam điều khó nhất hiện nay là: thiết kế hệ thống bầu cử sao cho **minh bạch, công bằng, đơn giản, dễ tiếp cận với người dân, vừa đảm bảo cả đại diện về địa lý, đại diện của các nhóm thiểu số, yếu thế, mà vẫn phù hợp tinh thần Hiến pháp 2013. [...] (Điều 7 Dự thảo LBC mới chỉ nêu những yêu cầu về hình thức, nội dung dự thảo chưa đáp ứng toàn diện các tiêu chí này)**

Tham khảo lời khuyên cho việc thiết kế hệ thống bầu cử của IDEA

Danh sách câu hỏi khi thiết kế

- Hệ thống có rõ ràng và dễ hiểu?
- Đã cân nhắc yếu tố bối cảnh chưa?
- Hệ thống có phù hợp với hiện tại không?
- Cơ chế cho những cải cách trong tương lai có rõ ràng không?
- Hệ thống có tránh được việc coi thường cử tri không?
- Hệ thống có toàn diện chưa?

- Quá trình thiết kế hệ thống có hợp pháp không?
- Kết quả bầu cử có hợp pháp không?
- Đã cân nhắc tới các trường hợp dự phòng chưa?
- Hệ thống có bền vững về kinh tế và hành chính không?
- Cử tri có cảm thấy họ có quyền lực không?
- Hệ thống đang cạnh tranh có được khuyến khích không?
- Hệ thống có phù hợp với khuôn khổ hiến pháp toàn diện không?
- Hệ thống sẽ làm giảm bớt xung đột thay vì làm trầm trọng thêm điều đó phải không?

3.

Theo tiêu chuẩn hay theo cơ cấu?

Khắc phục tình trạng: người đủ tiêu chuẩn thì chưa chắc đã nằm trong cơ cấu, và người nằm trong cơ cấu thì chưa chắc đã đủ tiêu chuẩn.
Nên cụ thể hóa tiêu chuẩn, tránh qui định chung chung (*Điều 3 Dự thảo LBC chưa cụ thể hóa, chỉ dẫn chiếu Luật tổ chức Quốc hội, Luật tổ chức chính quyền địa phương*). [...]

4. Đại biểu tự ứng cử và việc mở rộng danh sách ứng cử viên

Cần mở rộng cơ cấu đại biểu tự ứng cử. Danh sách ứng cử viên phải nhiều để cử tri dễ lựa chọn.

[Dự thảo quy định “nhiều hơn số đại biểu được bầu ở đơn vị đó ít nhất hai người”...là quá ít.

Xem Điều 55 Khoản 7, Điều 56 Khoản 3 Dự thảo LBC][...]

5. Cơ chế hiệp thương?

Ưu điểm (có thể nâng cao chất lượng ứng cử viên; bảo đảm tốt hơn định hướng cơ cấu đại biểu, duy trì sự ổn định chính trị...)

Hạn chế (làm hạn chế quyền ứng cử; Nhân dân không trực tiếp thể hiện ý chí trong việc loại bỏ sơ bộ người tham gia ứng cử...)

Suy nghĩ, cân nhắc:

Hiệp thương có cần nữa không? [...]
(Xem: Điều 35 đến Điều 54 Dự thảo LBC)

6.

Vận động “tranh cử”?

Điểm hấp dẫn nhất của bầu cử:

“tranh cử” công bằng:

- 1). **Cạnh tranh phải có đối thủ. Ai sẽ là đối thủ?**
- 2). **Bỏ phiếu cho “chính sách”, không phải giản đơn cho một con người cụ thể. Người ra tranh cử *phải có cương lĩnh tranh cử.***
- 3). **Hình thức vận động tranh cử nào là hợp pháp?**
- 4). **Ai độc lập giám sát trước, trong và sau bầu cử? [...]**

(Các Điều 62 đến Điều 68 DTLBC chưa thể hiện các tiêu chí này)

7.

Vấn đề hậu bầu cử

Bầu cử là sự ủy quyền của cử tri, nhưng cử tri không mất quyền.

Chế độ trách nhiệm của Đại biểu đối với cử tri sau bầu cử ra sao? (Dự thảo Luật Bầu cử chưa làm rõ vấn đề này)

[...]

Trân trọng cảm ơn!